



DONG DUONG

**CÔNG TY ĐẦU GIÁ
HỢP DANH ĐÔNG DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Trụ sở chính: Lô DC1a-13 Nguyễn Thị Định, Quy Nhơn

ĐT: 0256.2200569-Fax: 0256.3547029-DD: 091.4024837

Website: www.daugiataisandongduong.com

Số: **1304** /TBDGTS-DD

Bình Định, ngày 11 tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO ĐẦU GIÁ TÀI SẢN

Căn cứ Luật Đầu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đầu giá tài sản số 39/2023/HĐDV ngày 04/5/2023 giữa Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Hoài Nhơn và Công ty đầu giá hợp danh Đông Dương;

Căn cứ Hợp đồng điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Hợp đồng dịch vụ đầu giá tài sản số 02.39/2023/HĐDV.SĐBS ngày 10/10/2023 giữa Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Hoài Nhơn và Công ty đầu giá hợp danh Đông Dương.

Nay Công ty đầu giá hợp danh Đông Dương ban hành thông báo đầu giá tài sản là quyền sử dụng đất ở, cụ thể như sau:

1. Tài sản đầu giá:

- 26 lô đất ở tại khu dân cư khu phố Vĩnh Phụng 2, phường Hoài Xuân, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định;

- 20 lô đất ở tại khu dân cư khu phố Tăng Long 1, phường Tam Quan Nam, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định;

- 18 lô đất ở tại khu dân cư khu phố Giao Hội 2, phường Hoài Tân, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định;

- 15 lô đất ở tại các khu dân cư phường Tam Quan Bắc, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định;

- 13 lô đất ở tại khu dân cư thôn Định Công, xã Hoài Mỹ, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định;

- 12 lô đất ở tại khu dân cư khu phố Mỹ An 1, phường Hoài Thanh, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định;

- 01 lô đất ở tại khu dân cư khu phố Lại Khánh Nam, phường Hoài Đức, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định;

- 01 lô đất ở tại khu dân cư khu phố 1, phường Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định;

Mục đích sử dụng đất: Đất ở đô thị (phường) và đất ở nông thôn (xã);

Hình thức giao đất: Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá;

Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài;

Kèm theo sơ đồ quy hoạch phân lô chi tiết.

2. Người có tài sản đấu giá:

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Hoài Nhơn

Địa chỉ: Số 06 đường 28/3, phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

3. Tổng giá khởi điểm của tài sản: 62.627.085.750 đồng (Sáu mươi hai tỷ, sáu trăm hai mươi bảy triệu, không trăm tám mươi lăm nghìn, bảy trăm năm mươi đồng).

4. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá: Liên tục kể từ ngày niêm yết cho đến ngày tổ chức cuộc đấu giá, tại nơi có tài sản đấu giá đang tọa lạc.

5. Ký hiệu, vị trí, diện tích, giá khởi điểm, tiền đặt trước, tiền hồ sơ tham gia đấu giá, bước giá của từng lô đất; Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá, nộp khoản tiền đặt trước và tiền hồ sơ tham gia đấu giá, nộp phiếu trả giá, tổ chức cuộc đấu giá: Đính kèm theo bảng chi tiết.

6. Địa điểm nộp khoản tiền đặt trước: Tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương gồm:

- Tài khoản số: 111002775169 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh KCN Phú Tài;

- Tài khoản số: 402034433100003 tại Ngân hàng TMCP Nam Á – Chi nhánh Quy Nhơn;

- Tài khoản số: 4309201002513 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh KCN Phú Tài;

- Tài khoản số: 5587798888 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Quy Nhơn;

- Tài khoản số: 0051000516083 tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Bình Định;

- Tài khoản số: 22222396868 tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Bình Định.

7. Trường hợp có sự thay đổi ngày giờ, thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá thì sẽ có thông báo cụ thể.

8. Hình thức đấu giá: Kết hợp giữa đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp với đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá.

9. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên, bán riêng từng lô đất.

10. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

* Người tham gia đấu giá là hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất theo quy định tại Điều 55 của Luật Đất đai và không thuộc đối tượng bị cấm tham gia đấu giá theo quy định của pháp luật.

* Người tham gia đấu giá phải nộp 01 bộ hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ của một lô đất đấu giá cho Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương gồm:

- 01 Giấy đăng ký và cam kết tham gia đấu giá (theo mẫu). Người tham gia đấu giá phải điền đầy đủ thông tin, ghi lô đất, khu đất, địa điểm tọa lạc của lô đất đấu giá...;

- 01 Bản phô tô giấy CMND hoặc thẻ căn cước công dân;

- 01 Chứng từ nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá, cụ thể:

+ Mỗi lô đất nộp riêng một chứng từ nộp tiền, số tiền nộp bắt buộc phải đúng bằng số tiền theo thông báo đã quy định, người tham gia đấu giá phải nộp hoặc chuyển khoản vào tài khoản;

+ Chứng từ nộp tiền đặt trước không ghi lô đất đấu giá mà chỉ ghi “*nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá đất Hoài Nhơn*”;

+ Đối với trường hợp chuyển tiền bằng Internet Banking thì phần nội dung chuyển tiền phải thể hiện họ tên đầy đủ của người tham gia đấu giá;

+ Đối với trường hợp người khác nộp tiền thay cho người tham gia đấu giá thì phần nội dung nộp tiền phải thể hiện họ tên đầy đủ của người tham gia đấu giá. Người nộp thay không được nộp thay cho người thứ 02 trong cùng 01 lô đất và cũng không được tham gia đấu giá trong cùng 01 lô đất;

- 01 Chứng từ nộp tiền hồ sơ tham gia đấu giá, cụ thể:

+ Người tham gia đấu giá được nộp trực tiếp bằng tiền mặt (tại địa điểm đăng ký tham gia đấu giá hoặc nộp ngân hàng) hoặc chuyển khoản vào tài khoản, có thể nộp riêng cho từng lô đất hoặc cộng nộp chung cho nhiều lô đất tham gia đấu giá;

+ Chứng từ nộp tiền hồ sơ tham gia đấu giá không ghi lô đất đấu giá;

- 01 Phiếu trả giá gián tiếp, cụ thể:

+ Phiếu trả giá bắt buộc phải viết cùng 01 màu mực không bay màu, không được gạch bỏ, sửa chữa, tẩy xóa;

+ Phiếu trả giá bắt buộc phải bỏ vào bì thư đựng phiếu bảo mật, phải dán kín bằng keo dán và phải ký tại mép dán của bì thư;

+ Cách trả giá như sau: Giá sử lô đất có giá khởi điểm là **450.000.000** đồng, bước giá là **14.000.000** đồng. Người tham gia đấu giá chọn một trong hai cách ghi phiếu trả giá sau đây:



Hoặc là chọn cách 1 trả giá ghi theo bước giá thì ghi vào phiếu trả giá: “01 bước, bằng chữ: **một bước**” hoặc “02 bước, bằng chữ: **hai bước**” hoặc.....; trường hợp nếu ghi “0 bước” hay “**không bước**” thì phiếu trả giá không hợp lệ, bị loại;

Hoặc là chọn cách 2 trả giá ghi theo số tiền thì ghi vào phiếu trả giá: “450.000.000 đồng, bằng chữ: **Bốn trăm năm mươi triệu đồng hoặc giá khởi điểm**” hoặc “464.000.000 đồng, bằng chữ: **Bốn trăm sáu mươi bốn triệu đồng**” hoặc.....;

Trường hợp nếu hồ sơ không tuân thủ đầy đủ các nội dung nêu trên thì không hợp lệ và bị loại không được tham gia cuộc đấu giá;

Tất cả các loại giấy tờ nêu trên phải được bỏ vào một bì thư lớn dán kín lại, không ghi lô đất đấu giá và phải bỏ vào thùng đựng hồ sơ tham gia đấu giá và phiếu trả giá;

* Giá trúng đấu giá phải bằng giá khởi điểm hoặc cao hơn giá khởi điểm ít nhất là một bước giá (tròn bước giá);

* Điều kiện về mối quan hệ: Trong một lô đất, những người có quan hệ hôn nhân, huyết thống, nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình thì chỉ được một cá nhân tham gia đấu giá;

* Về ủy quyền tham gia đấu giá:

- Người tham gia đấu giá phải tự mình hoặc ủy quyền cho người khác tham gia đấu giá bằng văn bản phải có công chứng, chứng thực theo quy định của Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;

- Một lô đất phải lập một văn bản ủy quyền;

* Điều kiện để người tham gia đấu giá được vào địa điểm tổ chức cuộc đấu giá như sau:

- Phải xuất trình bản chính Giấy tờ tùy thân có dán ảnh;

- Phải xuất trình bản chính văn bản ủy quyền (nếu là người được ủy quyền).

Mọi chi tiết vui lòng liên hệ tại Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương để biết các thông tin liên quan về việc đấu giá tài sản.

Nơi nhận:

- Ban Quản lý DA ĐTXD và PTQĐ thị xã Hoài Nhơn;
- UBND các xã, phường nơi có đất đấu giá;
- Niêm yết, lưu hs, Cty ...



TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Việt Hùng

BẢNG CHI TIẾT ĐẦU GIÁ QSDĐ Ở
TẠI CÁC KHU DÂN CƯ TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ HOÀI NHƠN
(Kèm theo Thông báo đầu giá tài sản số: 1304/TBĐGTS-ĐD ngày 11/10/2023)

STT	Ký hiệu lô đất	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm		Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)
			(đồng/m ²)	(đồng/lô)			
I. Cuộc đấu giá và công bố giá vào ngày 02/11/2023							
1. Khu dân cư khu phố Vĩnh Phụng 2, phường Hoài Xuân							
1	01	162,50	3.000.000	487.500.000	97.500.000	200.000	15.000.000
2	03	137,50	3.000.000	412.500.000	82.500.000	200.000	13.000.000
3	04	137,50	3.000.000	412.500.000	82.500.000	200.000	13.000.000
4	05	137,50	3.000.000	412.500.000	82.500.000	200.000	13.000.000
5	06	142,20	3.000.000	426.600.000	85.320.000	200.000	13.000.000
6	07	195,20	3.000.000	585.600.000	117.120.000	500.000	18.000.000
7	08	195,20	3.000.000	585.600.000	117.120.000	500.000	18.000.000
8	09	212,90	3.000.000	638.700.000	127.740.000	500.000	20.000.000
9	10	212,90	3.000.000	638.700.000	127.740.000	500.000	20.000.000
10	11	180,00	3.000.000	540.000.000	108.000.000	500.000	17.000.000
11	12	172,50	3.000.000	517.500.000	103.500.000	500.000	16.000.000
12	13	172,50	3.000.000	517.500.000	103.500.000	500.000	16.000.000
13	14	172,50	3.000.000	517.500.000	103.500.000	500.000	16.000.000
14	15	172,50	3.000.000	517.500.000	103.500.000	500.000	16.000.000
15	16	142,20	3.000.000	426.600.000	85.320.000	200.000	13.000.000
16	17	150,00	3.000.000	450.000.000	90.000.000	200.000	14.000.000
17	19	150,00	3.000.000	450.000.000	90.000.000	200.000	14.000.000
18	20	150,00	3.000.000	450.000.000	90.000.000	200.000	14.000.000
19	21	150,00	3.000.000	450.000.000	90.000.000	200.000	14.000.000
20	22	150,00	3.000.000	450.000.000	90.000.000	200.000	14.000.000
21	23	150,00	3.000.000	450.000.000	90.000.000	200.000	14.000.000
22	24	150,00	3.000.000	450.000.000	90.000.000	200.000	14.000.000
23	26	178,10	3.000.000	534.300.000	106.860.000	500.000	17.000.000
24	28	180,20	3.000.000	540.600.000	108.120.000	500.000	17.000.000
25	29	181,30	3.000.000	543.900.000	108.780.000	500.000	17.000.000
26	30	228,10	3.000.000	684.300.000	136.860.000	500.000	21.000.000
2. Khu dân cư khu phố Giao Hội 2, phường Hoài Tân							
1	03	125,00	3.600.000	450.000.000	90.000.000	200.000	14.000.000
2	04	125,00	3.600.000	450.000.000	90.000.000	200.000	14.000.000
3	05	125,00	3.600.000	450.000.000	90.000.000	200.000	14.000.000
4	06	125,00	3.600.000	450.000.000	90.000.000	200.000	14.000.000

05-C
NG TY
U GIÁ
DANH
DƯƠNG
T. BÌNH

STT	Ký hiệu lô đất	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm		Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)
			(đồng/m ²)	(đồng/lô)			
5	07	125,00	3.600.000	450.000.000	90.000.000	200.000	14.000.000
6	08	125,00	3.600.000	450.000.000	90.000.000	200.000	14.000.000
7	09	125,00	3.600.000	450.000.000	90.000.000	200.000	14.000.000
8	11	125,00	3.600.000	450.000.000	90.000.000	200.000	14.000.000
9	12	125,00	3.600.000	450.000.000	90.000.000	200.000	14.000.000
10	13	125,00	3.600.000	450.000.000	90.000.000	200.000	14.000.000
11	14	125,00	3.600.000	450.000.000	90.000.000	200.000	14.000.000
12	15	125,00	3.600.000	450.000.000	90.000.000	200.000	14.000.000
13	16	125,00	3.600.000	450.000.000	90.000.000	200.000	14.000.000
14	17	125,00	3.600.000	450.000.000	90.000.000	200.000	14.000.000
15	18	125,00	3.600.000	450.000.000	90.000.000	200.000	14.000.000
16	19	125,00	3.600.000	450.000.000	90.000.000	200.000	14.000.000
17	20	125,00	3.600.000	450.000.000	90.000.000	200.000	14.000.000
18	21	125,00	3.600.000	450.000.000	90.000.000	200.000	14.000.000

3. Khu dân cư thôn Định Công (nhà Mạnh), xã Hoài Mỹ

1	01	124,40	4.132.500	514.083.000	102.816.000	500.000	16.000.000
2	02	132,90	4.132.500	549.209.250	109.841.000	500.000	17.000.000
3	03	142,80	4.132.500	590.121.000	118.024.000	500.000	18.000.000
4	04	151,90	4.132.500	627.726.750	125.545.000	500.000	19.000.000
5	05	161,10	4.132.500	665.745.750	133.149.000	500.000	20.000.000
6	06	166,00	4.132.500	685.995.000	137.199.000	500.000	21.000.000
7	07	166,00	4.132.500	685.995.000	137.199.000	500.000	21.000.000
8	21	176,00	3.277.500	576.840.000	115.368.000	500.000	18.000.000
9	22	176,00	3.277.500	576.840.000	115.368.000	500.000	18.000.000
10	23	176,00	3.277.500	576.840.000	115.368.000	500.000	18.000.000
11	24	176,00	3.277.500	576.840.000	115.368.000	500.000	18.000.000
12	25	176,00	3.277.500	576.840.000	115.368.000	500.000	18.000.000
13	26	176,00	3.277.500	576.840.000	115.368.000	500.000	18.000.000

4. Khu dân cư khu phố Mỹ An 1, phường Hoài Thanh

1	1	164,80	2.600.000	428.480.000	85.696.000	200.000	13.000.000
2	3	170,90	2.600.000	444.340.000	88.868.000	200.000	14.000.000
3	4	179,40	2.600.000	466.440.000	93.288.000	200.000	14.000.000
4	5	187,90	2.600.000	488.540.000	97.708.000	200.000	15.000.000
5	6	180,90	2.600.000	470.340.000	94.068.000	200.000	15.000.000
6	7	172,20	2.600.000	447.720.000	89.544.000	200.000	14.000.000
7	8	178,30	2.600.000	463.580.000	92.716.000	200.000	14.000.000

STT	Ký hiệu lô đất	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm		Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)
			(đồng/m ²)	(đồng/lô)			
8	8a	184,40	2.600.000	479.440.000	95.888.000	200.000	15.000.000
9	10	281,70	2.700.000	760.590.000	152.118.000	500.000	23.000.000
10	11	200,00	2.700.000	540.000.000	108.000.000	500.000	17.000.000
11	12	199,50	2.600.000	518.700.000	103.740.000	500.000	16.000.000
12	22	179,30	2.600.000	466.180.000	93.236.000	200.000	14.000.000

5. Khu dân cư khu phố Lại Khánh Nam, phường Hoài Đức

1	02	175,50	2.300.000	403.650.000	80.730.000	200.000	13.000.000
---	----	--------	-----------	-------------	------------	---------	------------

- Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, nộp hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá:

+ Tại Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương: Liên tục kể từ ngày niêm yết đến 17 giờ ngày 29/10/2023;

+ Tại Trụ sở UBND phường Hoài Xuân, UBND phường Hoài Tân, UBND phường Hoài Đức, UBND phường Hoài Thanh, UBND xã Hoài Mỹ: Từ 07 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút ngày 30/10/2023;

- Thời gian nộp khoản tiền đặt trước: Đến 16 giờ 30 phút ngày 30/10/2023;

- Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá và công bố giá: Bắt đầu lúc 07 giờ 30 phút ngày 02/11/2023 tại Hội trường UBND phường Bồng Sơn.

II. Cuộc đấu giá và công bố giá vào ngày 04/11/2023

1. Khu dân cư khu phố Tăng Long 1 - Phía Nam đường Võ Văn Kiệt, phường Tam Quan Nam

1	02	115,00	7.600.000	874.000.000	174.800.000	500.000	27.000.000
2	03	115,00	7.600.000	874.000.000	174.800.000	500.000	27.000.000
3	04	115,00	7.600.000	874.000.000	174.800.000	500.000	27.000.000
4	05	115,00	7.600.000	874.000.000	174.800.000	500.000	27.000.000
5	06	115,00	7.600.000	874.000.000	174.800.000	500.000	27.000.000
6	08	101,90	4.500.000	458.550.000	91.710.000	200.000	14.000.000
7	09	105,00	4.500.000	472.500.000	94.500.000	200.000	15.000.000
8	10	105,00	4.500.000	472.500.000	94.500.000	200.000	15.000.000
9	11	105,30	5.400.000	568.620.000	113.724.000	500.000	18.000.000
10	12	105,00	5.400.000	567.000.000	113.400.000	500.000	18.000.000
11	13	105,00	5.400.000	567.000.000	113.400.000	500.000	18.000.000
12	14	129,30	5.400.000	698.220.000	139.644.000	500.000	21.000.000
13	15	126,50	5.400.000	683.100.000	136.620.000	500.000	21.000.000
14	16	121,70	5.400.000	657.180.000	131.436.000	500.000	20.000.000
15	19	125,00	7.600.000	950.000.000	190.000.000	500.000	29.000.000
16	20	125,00	7.600.000	950.000.000	190.000.000	500.000	29.000.000
17	21	125,00	7.600.000	950.000.000	190.000.000	500.000	29.000.000
18	22	125,00	7.600.000	950.000.000	190.000.000	500.000	29.000.000
19	23	125,30	7.600.000	952.280.000	190.456.000	500.000	29.000.000
20	24	126,20	7.600.000	959.120.000	191.824.000	500.000	29.000.000

2. Các khu dân cư phường Tam Quan Bắc

2.1. Khu dân cư khu phố Công Thạnh (bờ liên doanh)

1	12	110,00	10.000.000	1.100.000.000	220.000.000	500.000	33.000.000
---	----	--------	------------	---------------	-------------	---------	------------

STT	Ký hiệu lô đất	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm		Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)
			(đồng/m ²)	(đồng/lô)			
2	13	110,00	10.000.000	1.100.000.000	220.000.000	500.000	33.000.000
3	14	110,00	10.000.000	1.100.000.000	220.000.000	500.000	33.000.000
4	15	132,24	10.000.000	1.322.400.000	264.480.000	500.000	40.000.000
5	16	110,00	6.500.000	715.000.000	143.000.000	500.000	22.000.000
6	17	110,00	6.500.000	715.000.000	143.000.000	500.000	22.000.000
7	18	110,00	6.500.000	715.000.000	143.000.000	500.000	22.000.000
8	19	110,00	6.500.000	715.000.000	143.000.000	500.000	22.000.000
9	20	110,00	6.500.000	715.000.000	143.000.000	500.000	22.000.000

2.2. Khu dân cư khu phố Công Thạnh (thửa đất số 332, tờ bản đồ số 11)

10	1	110,50	4.500.000	497.250.000	99.450.000	200.000	15.000.000
11	2	133,70	4.500.000	601.650.000	120.330.000	500.000	19.000.000
12	3	133,60	4.500.000	601.200.000	120.240.000	500.000	19.000.000
13	4	104,40	3.000.000	313.200.000	62.640.000	200.000	10.000.000

2.3. Khu dân cư khu phố Công Thạnh (thửa đất số 39, tờ bản đồ số 15)

14	1	135,40	4.500.000	609.300.000	121.860.000	500.000	19.000.000
15	2	129,60	4.500.000	583.200.000	116.640.000	500.000	18.000.000

3. Khu dân cư khu phố 1, phường Tam Quan

3	03	104,00	6.250.000	650.000.000	130.000.000	500.000	20.000.000
---	----	--------	-----------	-------------	-------------	---------	------------

- Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, nộp hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá:

+ Tại Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương: Liên tục kể từ ngày niêm yết đến 17 giờ ngày 31/10/2023;

+ Tại Trụ sở UBND phường Tam Quan Nam, UBND phường Tam Quan Bắc, UBND phường Tam Quan: Từ 07 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút ngày 01/11/2023;

- Thời gian nộp khoản tiền đặt trước: Đến 16 giờ 30 phút ngày 01/11/2023;

- Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá và công bố giá: Bắt đầu lúc 07 giờ 30 phút ngày 04/11/2023 tại Hội trường UBND phường Tam Quan.

III. Cuộc đấu giá và công bố giá vào các ngày thứ bảy hàng tuần sau ngày 04/11/2023: Các lô đất còn lại do không có người tham gia đấu giá hoặc không hợp lệ, không đủ điều kiện đấu giá

- Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, nộp hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá: Liên tục đến 16 giờ 30 phút ngày thứ 4 hàng tuần tại Trụ sở UBND phường Bồng Sơn, Hội trường UBND phường Tam Quan;

- Thời gian nộp khoản tiền đặt trước: Đến 16 giờ 30 phút ngày thứ 4 hàng tuần;

- Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá và công bố giá:

+ Tại Hội trường UBND phường Bồng Sơn: Bắt đầu lúc 08 giờ ngày thứ bảy hàng tuần đối với các lô đất thuộc phường Hoài Xuân, phường Hoài Tân, phường Hoài Đức, phường Hoài Thanh, xã Hoài Mỹ;

+ Tại Hội trường UBND phường Tam Quan: Bắt đầu lúc 13 giờ 30 phút ngày thứ bảy hàng tuần đối với các lô đất thuộc phường Tam Quan Nam, phường Tam Quan Bắc, phường Tam Quan.